

TRINH THỬ VÀ ƯỚC VỌNG THÂM KÍN

bài của
NGUYỄN TUẤN HUY
(Houston - Texas)

Trong các tác phẩm thơ Nôm, đa số được dựa theo truyện nước ngoài nên tên các nhân vật và địa danh đều nghe xa lạ. Thí dụ, *Đoạn Trường Tân Thanh* và *Lục Vân Tiên* là từ Trung Hoa, *Quan Âm Thị Kính* là từ Cao Ly vì thế những truyện này mang sắc thái của Trung Hoa. Trong khi đó, Truyện **Trinh Thử** là một trong những tác phẩm Nôm được xuất xứ ở Việt Nam. Một bằng chứng là có đề cập đến hai nhân vật lịch sử Việt Nam là Hồ Quý Ly và Trần Duệ Tông. Thêm vào đó **Trinh Thử** có nhiều hình ảnh, sinh hoạt đời sống, triết lý của người Việt Nam giúp cho người đọc có thể hình dung ra được bối cảnh lịch sử và xã hội Việt Nam cách đây hơn hai trăm năm về trước. Tuy rằng chúng ta chưa biết được chính xác tác giả của **Trinh Thử** là ai, nhưng khi đọc tác phẩm, chúng ta đều phải công nhận đây là một tác phẩm của một người có một kiến thức sâu rộng vì đã gói ghém được nhiều tư tưởng, tâm lý xã hội ở giữa Thế Kỷ 19 vào trong tác phẩm của mình. Do đó, **Trinh Thử** là một kho tài liệu hiếm có cho những ai muốn nghiên cứu về văn hóa Việt Nam thời cận hiện đại.

Cùng với những tác phẩm Nôm khác như *Lục Súc Tranh Công* và *Trê Cóc*, **Trinh Thử** dùng thú vật để mô tả con người. Vì vậy chúng ta cũng đoán được rằng câu truyện sẽ có rất nhiều ẩn ý mà chúng ta phải phỏng đoán xem mỗi con vật tượng trưng cho giai cấp nào để có thể hiểu được ý tác giả. Ở trong **Trinh Thử** có ba con vật chính là **Chuột Bạch**, **Chuột Đục** và **Chuột Cái**. Nếu như vậy chúng ta có ba giai cấp tượng trưng bởi ba con vật hay chỉ có hai phe phái – nam và nữ, thiện và ác, mới và cũ, v.v...?

Hiện tại có hai lối giải thích được nhắc đến ở trên Wiki Tiếng Việt. Giải thích thứ nhất theo nhà nghiên cứu Triều Dương:

***Trinh thử** mượn chuyện loài vật để nêu lên hình ảnh người phụ nữ ở góa biết giữ lòng chung thủy đối với người chồng đã mất, đã kích hăng dâm dật giờ trở ong bướm đối với người góa bụa, và phê phán những phụ nữ ghen tuông quá đáng. **Trinh thử** đề cao lối sống trong sạch, chỉ trích những kẻ keo bân kỳ cốp làm giàu một cách không chính đáng. Tác phẩm cũng chĩa mũi nhọn vào bọn quyền thần, và phản đối lối sống tùy thời của những kẻ chuyên luôn cúi. Luận lý ở đây có phần hợp với nhân dân lao động, nhưng cũng chịu ảnh hưởng nặng nề của lễ giáo phong kiến chính thống...(1)*

(1) - *Từ điển văn học* (bộ mới), tr.1821

Như vậy chúng ta thấy có hai giai cấp. Giai cấp sống theo đạo nghĩa (Chuột Bạch). Giai cấp sống theo thời thế, không cần đạo nghĩa (Chuột Đục).

Giải thích thứ hai theo nhà nghiên cứu Thanh Lãng:

Đây là cuộc đấu tranh xoay quanh vấn đề giá trị của đạo đức và ý nghĩa của cuộc sống. Chuột Đục phản đối trình tiết, mỉa mai đời sống thanh bản, chê cuộc sống theo nề nếp. Về lý thuyết, Chuột Đục chủ trương thuyết vị lợi, sống là hưởng thụ, và hoài nghi mọi giá trị đạo đức luân lý. Chuột Bạch bảo vệ trình tiết, phản đối bội bạc, coi khinh giàu sang bất chính...Trình thử là hình ảnh của hạng người trong xã hội đương thời, một bên là trọng nghĩa khinh tài, một bên là phường giá áo túi cơm...⁽²⁾

Ở đây chúng ta vẫn thấy có hai giai cấp. Chuột Bạch tượng trưng cho bên “trọng nghĩa khinh tài” và Chuột Đục tượng trưng cho phản đối “giá trị đạo đức luân lý”. Nếu nhưng vậy, bên nào đúng, bên nào sai? Tác giả có thiên vị về một bên nào hay không? Tác giả có tinh thần cầu tiến hay bảo thủ? Xã hội Việt Nam có ủng hộ hoặc lên án một bên nào ở thời đó hay không? Chúng ta nên có một nhận xét như thế nào đối với tư tưởng của người xưa qua tác phẩm Trình Thử?

Để phân tích hai giai cấp, chúng ta hãy xem xét lại những lý luận của hai bên để đối chiếu lẫn nhau. Chuột Đục đưa ra ít nhất là bảy lý do hoặc phương cách để lôi cuốn Chuột Bạch về với mình. Trong khi đó Chuột Bạch chỉ đưa ra được bốn lập luận để đối trả lại sự tấn công của Chuột Đục. Điều này cho thấy tư thế của bên Chuột Bạch yếu hơn bên Chuột Đục.

Đầu tiên, Chuột Đục đưa ra hai lý do liên quan đến triết lý sống. Thứ nhất là cuộc đời ngắn ngủi và chúng ta cần phải tận hưởng mọi giây phút khi ta còn sống. Ở trong xã hội Mỹ hiện tại, người ta hay cổ võ quan niệm này. Chẳng hạn như câu nói “You only live once – YOLO” (bạn chỉ sống có một lần) là tâm niệm của người trẻ cần theo đuổi những ước vọng của mình trước khi già hoặc không còn cơ hội để theo đuổi nó. Thí dụ, nếu muốn đi leo núi thì bỏ tiền và thời gian để đi leo núi trong lúc này tuy rằng không có nhiều tiền hoặc nhiều thời gian. Mai một về già, có nhiều tiền, nhiều thời gian nhưng lại không có sức khỏe, khả năng để leo núi. Đừng để dành cho ngày mai vì không biết cơ hội sẽ vẫn còn đó hay không.

“Chơi xuân kéo hết xuân đi,

Cái già sống sộc nó thì theo sau.” Câu 123 – 124.

Thứ hai, con người sống có đôi, có cặp thì bao giờ cũng hạnh phúc hơn sống một mình.

“Song song như đũa có đôi,

Ấm no cùng thỏa, ngọt bùi cùng ăn.

Bằng khi vò võ nửa chẵn,

Canh khuya trần trọc bữa khoản vui gì.” Câu 133 – 136.

Để đáp trả lại hai quan niệm này, Chuột Bạch chỉ có thể viện cứ là phải theo đạo giáo thay vì theo ước muốn tự nhiên của con người. Có nghĩa là một khi đã có chồng rồi thì phải theo chồng, cho dù chồng đã chết thì vẫn phải thủ tiết thờ chồng.

⁽²⁾ - *Bảng lược đồ văn học Việt Nam* (Quyển thượng), tr.324

*“Chữ rằng tông nhất nhi chung,
Gái hiền thờ chỉ một chồng chẳng hai.
Cương thường đạo cả há chơi,
Một niềm hằng giữ, mấy lời đình ninh.”* Câu 89 – 92.

Như vậy thì mới phải đạo làm vợ. Nếu không thì sẽ bị người ta chê cười.

*“Kẻ thời mới khuất mặt chồng,
Chưa xanh ngọn cỏ, cải dong, biển nghì.
Những loài ấy kẻ làm chi,
Rành rành bia miệng còn ghi đến rày.”* Câu 163 – 166.

Chuột Đục lại đưa ra một lý thuyết về tâm lý con người là không phải ai cũng sống theo lễ nghĩa. Mặc dù không theo lễ nghĩa, họ vẫn là những nhân vật nổi tiếng trong lịch sử. Chuột Đục đưa ra những người đàn bà nổi tiếng trong lịch sử đã không thủ tiết thờ chồng mà vẫn không bị chê cười như Lã Hậu, Vũ Hậu và Điêu Thuyền. Như vậy sống theo đạo nghĩa, thủ tiết thờ chồng thì có được ích lợi gì?

*“Điêu Thuyền há chính chuyên nào,
Khi ra Lã Bố khi vào Đổng công.
Gặp ai thời nấy là chồng,
Cõi đời đâu đấy đều cùng cười chê.”* Câu 187 – 190.

Ngày nay ở trong xã hội hiện đại, người ta coi đây như là “chủ nghĩa ích kỷ”. Có nghĩa là hãy làm những điều có lợi cho mình trước đã. Hãy tự lo cho chính mình vì không ai biết được mình muốn gì bằng chính mình. Khi đã đạt được hạnh phúc cho chính mình thì mình mới có thể chia sẻ được sự hạnh phúc đó đến cho người khác. Ngạn ngữ của Mỹ là “You cannot give what you don’t have.” Có nghĩa là bạn không thể cho cái mà bạn không có. Nếu mình không có hạnh phúc thì làm sao mình có thể cho đi hạnh phúc đến với người khác.

Thêm vào đó, khi cơ hội đến thì mình phải nắm lấy nó. Chuột Đục dùng ba điển tích để nói lên điều này. Thí dụ là sự hội ngộ ngắn ngủi của đôi tri kỷ Bá Nha và Tử Kỳ. Tuy nhiên nếu ai không biết câu chuyện của Bá Nha và Tử Kỳ thì sẽ không thấy được sự mát mát khi mình gặp một cơ hội hiếm có mà không biết nắm lấy nó trước khi nó vượt đi.

*“Bá Nha đã gặp Tử Kỳ,
Bảo Sơn ai nữ trở về tay không.”* Câu 377 – 378.

Người Mỹ có câu nói đùa “When opportunity knocks, you can’t say ‘Come back later!’” Có nghĩa rằng khi cơ hội đến gõ cửa, bạn không thể trả lời “Hãy trở lại lúc khác”. Khi xưa nếu Bá Nha chịu khó thuyết phục được Tử Kỳ về theo mình thì đã không phải trở lại lúc Tử Kỳ đã thành người thiên cổ. Và nếu Tử Kỳ chịu đi theo Bá Nha ngay lúc đó thì đã không thất hẹn với tri kỷ. Vậy bây giờ Chuột Bạch đang gặp cơ hội sẽ được sống trong sự âm no, giàu sang với Chuột Đục thì phải nắm lấy nó. Nhưng Chuột Bạch lại khuyên nhủ Chuột Đục nên nghĩ đến danh dự của anh ta thay vì có một câu trả lời xứng đáng cho quan niệm này.

*“Vị lòng thiếp chẳng đá vàng,
Thời danh tiếng ấy nữa chàng về đâu?”* Câu 387 – 388.

Chuột Đực lại đưa ra một đề nghị khác là khi Chuột Bạch về sống chung với Chuột Đực thì nàng sẽ giúp đỡ cho Chuột Cái lo lắng công việc trong gia đình chàng. Chuột Cái sẽ mừng rỡ tiếp đón Chuột Bạch chứ không ghen tuông như thường tình.

“Được nàng làm chị, làm em,

Cùng ăn, cùng ở chẳng hiềm giận chi.” Câu 445 – 446.

Đối với đề nghị này thì Chuột Bạch không thể dùng lễ giáo để từ chối vì lễ giáo cho phép đàn ông được nắm thê, bầy thiếp. Ngược lại Chuột Bạch đã khôn ngoan dùng kiến thức dân gian qua ca dao, tục ngữ để từ chối thẳng thừng và lên án chế độ đa thê.

“Phương ngôn câu ví để đời,

Nhường cơm nhường áo để ai nhường chồng?” Câu 449 – 450.

Sau cùng, khi không thuyết phục được Chuột Bạch về mặt tâm lý thì Chuột Đực dùng tình mẫu tử để áp lực nàng. Nếu nàng không quan tâm đến bản thân mình, không quan tâm đến Chuột Đực hoặc giúp Chuột Cái thì ít ra cũng nghĩ đến các con của nàng. Nhà Chuột Đực giàu có nên khi về ở với Chuột Đực thì các con của Chuột Bạch cũng được sung sướng theo. Thí dụ, Chuột Đực mời Chuột Bạch dự một buổi tiệc rồi đem đồ ăn dư thừa lại về cho con. Đây là những món ăn mà chúng nó sẽ không bao giờ có cơ hội được nếm thử. Tuy nhiên Chuột Bạch đã từ chối viện cớ là thà để cho con đói còn hơn là mang tiếng với người đời.

“Nem lân, chả phượng, yến sào,

Đàn con chưa để biết bao mùi này.” Câu 467 – 468.

Để kết luận, tác giả đã khen chê ba nhân vật như sau.

Khen Chuột Bạch đã giữ gìn trinh tiết.

“Khá khen chuột bạch trinh kiên,

Trăng hoa chẳng tưởng, giữ gìn tấm son.” Câu 839 – 840.

Chê Chuột Đực có lòng bất chính.

“Nhu lòng chuột đực khá chê,

Toan đường quyến rũ dạ mê đạo lành.” Câu 831 – 832.

Chê Chuột Cái thiếu sự khôn ngoan.

“Khá chê chuột cái dại rồ,

Chồng đi hoa nguyệt chẳng cho được nào.” Câu 846 – 850.

Tuy rằng tác giả không đi ngược lại quan niệm của thời đại qua việc khen Chuột Bạch và chê Chuột Đực và Chuột Cái. Tuy nhiên tác giả cũng đã gián tiếp cho chúng ta thấy được một vết nứt trong nền tảng của lễ giáo thời xưa. Chuột Bạch đã khư khư bảo vệ cái trinh tiết của mình chỉ vì đi theo truyền thống và dư luận bất kể lợi hại cho chính mình và các con. Người đọc thường hay mắc phải lỗi lầm là để cảm xúc cá nhân là không thích hành động của Chuột Đực đã lên án gay gắt con người của anh ta mà quên nhìn vào lý luận và dữ kiện thuộc về anh ta. Theo như hai nhà nghiên cứu Triệu Dương và Thanh Lãng, Chuột Đực tượng trưng cho hạng luôn cúi hoặc phờng giá áo túi cơm. Đây là một cách công kích cá nhân, ad hominem, không có bằng cứ ở trong tác phẩm. Chuột Đực đã giải thích sự giàu sang của mình chẳng qua là vì phúc của cha ông để lại hoặc vì tốt số mà thôi đâu phải vì anh ta làm điều gì bất chính, gian lận. Vậy làm sao chúng ta có thể nói rằng anh ta là “hạng luôn cúi hoặc phờng giá áo túi cơm”?

*“Anh nay nhờ phận ám no,
Tổ nhân thiên táng, huyết do mối đùn.”* Câu 227 -228.

Hoặc

*“Vả xem cây lộc tốt thay,
Quý nhân phù trợ tài này làm nên.
Lại xem tiền định chẳng hèn,
Mười thầy cũng nói như in một lời.”* Câu 233 – 236.

Như vậy chúng ta hãy khoan lên án con người của Chuột Đực mà hãy phân tích hành động của anh ta. Thứ nhất, chúng ta không biết được rằng Chuột Đực có thực tình muốn lấy Chuột Bạch về làm thiếp và giúp đỡ cho nàng hay không hay chỉ muốn lợi dụng mà chơi qua đường? Thứ hai, chúng ta không biết được Chuột Đực có thực sự giàu có và đảm bảo cho một đời sống sung sướng mà anh ta đã hứa hẹn với Chuột Bạch hay không? Điều mà chúng ta biết chắc chắn là anh đã nói dối với Chuột Bạch về tính ghen tuông của Chuột Cái. Vì sự thiếu chân thật này, chúng ta có thể phỏng đoán rằng hai điều đầu tiên cũng là giả dối. Tuy nhiên điều này không tự động làm cho những lý luận của Chuột Đực không còn giá trị hoặc vô nghĩa. Ngược lại, Chuột Bạch không chứng minh được là những lý luận đó sai ngoại trừ là nó đã không đi đúng theo lễ giáo. Do đó chúng ta hãy khoan loại bỏ những lý luận này chỉ vì chúng ta ghét hành động của Chuột Đực.

Là những độc giả hiện đại, chúng ta không khỏi sẽ có những sự khó chịu khi đọc về những tư tưởng cổ hủ của người xưa như thể “Trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng.” Người đàn ông được tự do bay nhảy trong khi người đàn bà phải nhịn nhục, hy sinh hạnh phúc của riêng mình để giữ sự hòa thuận trong gia đình. Tuy nhiên, chúng ta không chỉ đọc **Trinh Thử** để biết được và lên án những quan niệm của người xưa. Chúng ta nên đọc **Trinh Thử** cũng để thưởng thức giá trị văn chương và văn hóa của nó. Tác giả đã cho ta thấy được những quan niệm, kiến thức dân gian có lẽ là rất phổ thông thời đó nhưng lại xa lạ với chúng ta bây giờ. Thí dụ khi viết về tướng người đàn bà thích hợp trong việc sinh đẻ, tác giả tả một cách rất bình dân và trung thực, khó kiếm được ở các tài liệu xưa khác.

*“To đầu vú, cả giải tai,
Dày nơi ngư vĩ, cao nơi ngọa tà.”* Câu 271 – 272.

Ngoài giá trị văn hóa, **Trinh Thử** còn có thêm giá trị lịch sử. Hồ Quý Ly là một người bị sử gia của các triều đại sau này lên án vì đã tiếm ngôi của Nhà Trần đồng thời đã đầu hàng Nhà Minh ở bên Trung Hoa. Do đó qua sự miêu tả của tác giả dành cho Hồ Quý Ly, chúng ta có thêm được một cái nhìn về Hồ Quý Ly ngoài chính sử.

Trinh Thử cho chúng ta thấy ở trong xã hội nào cũng có những tư tưởng đối lập khi trong xã hội có những hành động đi ngược lại với lương tâm con người. Tuy nhiên những tư tưởng đối lập này không thay đổi được những thói quen, phong tục trong xã hội mà cần những cuộc cách mạng, xung đột mạnh mẽ để thay đổi những tư tưởng chính thống. Thí dụ, Tổng Thống Thomas Jefferson của Mỹ là một người chủ trương bình đẳng nhân quyền nhưng chính ông ta lại là chủ nhân của một số người nô lệ. Nước Mỹ đã cần có một cuộc nội chiến đẫm máu để giải phóng người nô lệ da đen. Chế độ đa thê

ở Việt Nam cho dù đã được lên án ở trong nhân gian qua những câu ca dao, câu thơ của Hồ Xuân Hương nhưng nó vẫn còn tồn tại cho đến khi chính phủ Bảo Hộ Pháp ra lệnh ngăn cấm hoàn toàn. Thái độ bảo thủ của giới cầm quyền đã làm cho đất nước chậm phát triển, không ngăn chặn được ngoại xâm. Người cai trị đã thà để cho người dân đói kém, sống trong cảnh lạc hậu thay vì canh tân đất nước. Cũng giống như Chuột Bạch thà để cho con đói còn hơn là mang tiếng với thiên hạ. Khi đọc những tác phẩm như **Trinh Thử**, chúng ta mới thấm thía được những nỗi ước vọng thầm kín của người xưa. Họ cũng chỉ muốn được sống ấm no, được tự do theo đuổi hạnh phúc cá nhân, bình đẳng trong quan hệ nam nữ, gia đình. Những ước muốn của họ không khác gì với những người đang sống trong xã hội hiện tại. Cho thấy rằng con người và ước vọng vẫn không thay đổi sau bao năm tháng mà chỉ biến dạng theo thời đại.

Nguyễn Tuấn Huy

Houston, Texas Ngày 26 Tháng 11 Năm 2020.